

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST

Ngày: 21/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng và ông Hoàng Ngọc Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Thành và ông Nguyễn Văn Núi- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2023/TLST-HS ngày 13/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64 /2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Văn Đ, sinh năm 1995; nơi sinh và cư trú: thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Diễm và bà Nguyễn Thị Đùng; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 19/9/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Phạm Văn Q (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 45 phút ngày 14/9/2023, tại đoạn đường 390 thuộc thôn X, xã T2, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Công an huyện Thanh Hà phối hợp

Công an xã T2 phát hiện bắt quả tang Bùi Văn Đ đang cầm trên tay trái 01 túi nilon, bên trong có chất tinh thể màu trắng, mục đích để bán cho Phạm Văn T1 lấy số tiền 500.000 đồng. Quá trình điều tra, Đ khai nhận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon định bán cho T1 là ma túy; nguồn gốc số ma túy đó là của một người bạn tên Nam không rõ địa chỉ cụ thể đưa cho Đ vào tối ngày 14/9/2023 nhờ bán hộ để kiếm lời.

Kết luận giám định số 449 ngày 16/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Bùi Văn Đ gửi đến giám định có khối lượng là 0,193 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSHD-TH ngày 13/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi mua bán ma túy như cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 27-30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 14/9/2023. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật đựng trong phong bì niêm phong số 449 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của T1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám

định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 19 giờ 45 phút ngày 14/9/2023, tại đoạn đường 390 thuộc thôn X, xã T2, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Bùi Văn Đ đang bán trái phép 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine cho Phạm Văn T1 lấy số tiền 500.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Xét ma túy hoàn lại sau giám định là vật chứng cầm lưu hành, các vật chứng khác đựng trong phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của T1, T1 khai số tiền này dùng để mua ma túy và tự nguyện sung quỹ nhà nước số tiền này. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền này.

[7] Đối với người nhờ Đ bán ma túy hộ, do không xác định được, nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2023

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật đựng trong các phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của T1.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan tới quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HSNV-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự -Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Anh T1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

` Vũ Thị Nhung